

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 826/2018/HS - PT
Ngày: 30- 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương và ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nhữ Bá Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 338/2018/TLPT- HS ngày 23/5/2018 đối với bị cáo Ng ... Oanh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội và Quyết định Giám đốc thẩm số 02/2018/HS- GĐT ngày 14/3/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

*** Bị cáo có kháng cáo và bị Giám đốc thẩm: Ng ... Oanh;** sinh năm ...; nơi cư trú: ..., Hà Nội; nghề nghiệp: ...; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Ng ... và bà Vũ ...; có chồng là ... (đã ly hôn); chưa có tiền án, tiền sự; tại ngoại; vắng mặt.

*** Bị hại (không bị kháng nghị): Bị án Tr ... Thắng;** sinh năm ...; địa chỉ: ... Hà Nội; đang chấp hành án tại Trại giam ...; có đơn xin vắng mặt.

*** Ngoài ra, còn có nguyên đơn dân sự (Công ty cổ phần thiết kế xây dựng và vận tải ...), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (ông Tr ... Tân) và những người làm chứng:** Không kháng cáo và không bị kháng nghị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Ngày 22/01/2010, ông Tr ... Tần đứng tên thuê chiếc xe ô tô tự lái Hyundai (BKS: ...) của Công ty Cổ phần thiết kế xây dựng và Vận tải ... (gọi tắt là Công ty ...) để làm phương tiện đi lại. Do quen biết với nhau nên ngày 17/3/2010, Tr ... Thắng (Giám đốc của Công ty TNHH BH) mượn của ông Tần chiếc xe ô tô nêu trên để làm phương tiện đi lại trong 03 ngày; Thắng không trả lại xe theo cam kết nên ngày 09/6/2010, ông Tần làm đơn gửi Cơ quan Công an yêu cầu giải quyết.

Cơ quan điều tra đã xác minh và làm rõ: Sau khi mượn xe của ông Tần và do cần tiền để kinh doanh nên tối ngày 17/3/2010, Thắng gọi điện thoại và nhờ chị V ... Lan giới thiệu chỗ vay tiền, Lan dẫn Thắng đến gặp Ng ... Oanh, Thắng đặt vấn đề vay 200.000.000đồng, thế chấp 01 sổ hộ khẩu gia đình và 01 sổ tạm trú dài hạn, 01 con dấu (của Công ty TNHH BH) và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở (mang tên ông Ng ... nh; địa chỉ: ..., Hà Nội).

Ng ... Oanh yêu cầu phải có tài sản thế chấp thì mới cho vay nên Thắng đã đặt chiếc xe ô tô mượn của ông Tần, bản sao Công chứng giấy tờ xe, 01 chìa khoá xe và lập giấy cam đoan, chịu trách nhiệm về chiếc xe. Sau khi nhận toàn bộ các giấy tờ nêu trên, Oanh nói hiện ở nhà không có tiền, Thắng và Lan xuống đợi ở quán nước trước cửa nhà để Oanh đi lấy tiền về cho vay.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Oanh gọi điện thoại cho Lan yêu cầu Thắng và Lan đến phố Hàng Khoai để nhận tiền. Trong khi Thắng và Lan di chuyển đến phố Hàng Khoai thì Oanh đem xe ô tô này gửi tại bãi xe Song Cường (Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội). Thắng và Lan lên phố Hàng Khoai, không gặp và không liên lạc được với Oanh nên Thắng quay lại nhà Oanh thì không thấy xe ô tô để ở đó. Thắng nhiều lần đến nhà Oanh hoặc gọi điện thoại đòi lại xe ô tô nhưng Oanh nói có tiền chuộc thì mới trả xe.

Tháng 07 năm 2010, Oanh nhiều lần gọi điện thoại cho chị Tr ... Thuỷ (nhân viên của Công ty ...) thông báo "Oanh đang giữ chiếc xe của Công ty ..., yêu cầu chị Thuỷ hỗ trợ là 70 triệu đồng để lấy xe về"; chị Thuỷ không đồng ý và nói "Xe của Công ty giữ như vậy là trái pháp luật, vì xe đã cho thuê theo hợp đồng"; sau nhiều lần trao đổi qua điện thoại, Oanh rút xuống yêu cầu là 30.000.000đồng; do sợ không lấy được xe ô tô về nên chị Thuỷ buộc phải đồng ý.

Ngày 21/8/2010, chị Thuỷ đi cùng anh Đ... ng (sinh năm ...; trú tại: ..., Hà Nội) và anh K ...nh (sinh năm ...; trú tại: ..., Hà Nội) là phó giám

đốc Công ty đến. Chị Thuỷ và anh Hùng vào nhà Oanh, còn anh Ngọc Anh đứng ngoài đợi. Tại nhà Oanh, chị Thuỷ yêu cầu giao xe trước nhưng Oanh yêu cầu đưa tiền trước nên chị Thuỷ đã đưa 30.000.000đồng; Oanh yêu cầu chị Thuỷ viết giấy tự nguyện cho tiền (*do Oanh đã đánh máy sẵn*) để chị Thuỷ điền vào. Sau khi nhận tiền, Oanh dẫn chị Thuỷ đến bãi xe Song Cường lấy xe, chị Thuỷ phải đưa thêm cho Oanh là 4.000.000đồng để trả tiền phí trông xe. Khi Oanh đang cầm tiền thì bị Công an thành phố Hà Nội kiểm tra và đưa về trụ sở Công an để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/8/2010 của Hội đồng định giá tài sản quận ... kết luận: Trị giá tài sản chiếc xe Ô tô Hyundai (BKS ...) là 270.000.000 (*hai trăm bảy mươi triệu*) đồng.

Tại cơ quan điều tra, Tr ... Thắng khai nhận: Khi Thắng giao giấy tờ cho Oanh (*tại nhà Oanh*) thì có Lan chứng kiến và biết sự việc. Do Oanh yêu cầu phải có tài sản thế chấp nên Thắng đã điện thoại cho em trai là Toàn đem xe đến, Thắng không nói cho Toàn biết việc dùng xe để thế chấp, vay tiền. Khi giao giấy tờ xe, Thắng nói là xe mượn của bạn nên Lan mới biết về việc mượn xe. Oanh bảo Thắng viết 01 giấy cam đoan về nguồn gốc chiếc xe trên, nội dung do Oanh đọc cho Thắng viết. Toàn bộ giấy tờ trên do Oanh cầm rồi bảo Thắng và Lan xuống quán nước ngồi chờ để Oanh đi lấy tiền vì ở nhà không đủ tiền. Sau đó, Lan nói Oanh điện thoại bảo Thắng và Lan lên Hàng Khoai lấy tiền. Lan đi xe máy còn Thắng đi ô tô với ông Ng ... nh và anh Ng ... Phong (*các bạn Thắng và đã chở Thắng đến nhà Oanh*). Sau khi lên Hàng Khoai và không gặp Oanh, Phong đã chở Thắng quay lại nhà Oanh. Do không thấy xe ô tô để ở đó, Thắng gọi điện thoại cho Oanh không được. Lúc này, biết bị lừa nên Thắng ra Công an phường ... trình báo miệng.

Sau đó, Thắng nhiều lần gọi điện thoại hoặc đến nhà đòi lại xe và các giấy tờ đã đưa nhưng Oanh nói: Trước đây, chị Mai (*là kế toán công ty BH*) có vay của chị Lan là 140.000.000đồng cho Công ty BH, đã trả là 58.000.000 đồng; Lan đã vay số tiền này của Oanh nên cần phải trả nợ thì Oanh sẽ trả xe. Do Thắng không có tiền trả nợ nên Thắng không lấy được xe ô tô để trả cho ông Tr ... Tàn.

Ng ... Oanh khai nhận: Tối ngày 17/3/2010, Thắng đến cùng chị Lan nói muốn thiết lập quan hệ tình cảm với Oanh rồi Thắng có giao 01 xe ô tô (BKS: ...) cùng hợp đồng thuê xe mang tên ông Tàn để Oanh sử dụng (*Oanh không biết mục đích giao xe này*); Thắng có nói xe thuê và không

phải xe của Thắng (*bút lục 83*). Do nghĩ không ảnh hưởng gì nên Oanh yêu cầu Thắng phải viết giấy cam đoan về chiếc xe thì Oanh mới nhận xe và sử dụng.

Sau khi nhận xe, Oanh nhờ lái xe tắc xi (*hiện không xác định được*) đem gửi tại bãi xe Song Cường; nhiều lần Thắng có gọi điện thoại và gặp Oanh tại quán cà phê ở Cầu Giấy, đòi lại xe nhưng Oanh không đồng ý và nói ra Toà giải quyết; Oanh có nói với Thắng muốn lấy gì thì viết ra giấy nhưng Thắng không viết.

Sau đó, Oanh tìm lại giấy tờ và thấy hợp đồng có ghi thuê xe của Công ty Xây dựng và vận tải ... nên Oanh đã gọi điện thoại, trao đổi với chị Thuỷ (*vợ anh Lâm*) về việc đang giữ chiếc xe và được biết chiếc xe đó là của Công ty của chị Thuỷ đã cho thuê; Oanh nói sẽ đưa ra Toà án giải quyết và nếu muốn lấy xe thì chị Thuỷ cũng phải chi phí tiền đi tìm. Chị Thuỷ có nói đưa 20.000.000đồng nhưng Oanh không đồng ý, nói "*Làm gì có ai đi tìm xe chỉ có 20.000.000đồng*" và thông báo với chị Thuỷ việc Oanh cho người khác vay tiền, bị lừa nên chị Thuỷ hứa cho Oanh 30.000.000đồng để hỗ trợ rủi ro (*bút lục 82*); ngày 21/8/2010, chị Thuỷ tự nguyện cho Oanh 30.000.000đồng và có viết giấy cho tiền; Oanh nhận thức được đây là việc không nên làm; tuy nhiên, hành vi của Oanh chưa đến mức bị khởi tố và xử lý về hình sự.

Oanh tự nguyện giao nộp 30.000.000đồng do chị Thuỷ cho nhưng Oanh không lấy nữa và tự nguyện nộp lại; Oanh không thừa nhận đang giữ các giấy tờ nhà đất và con dấu của Thắng; Cơ quan điều tra đã cho Thắng và Oanh đối chất nhưng Oanh vẫn giữ nguyên lời khai này.

Chị V ... Lankhai nhận: Tối ngày 17/3/2010, Lan đi cùng Thắng đến nhà Oanh (*số ...*); Thắng đặt vấn đề vay 200 triệu đồng và thế chấp một số giấy tờ, con dấu công ty BH và xe ô tô. Oanh yêu cầu Thắng viết giấy cam đoan về số tài sản và giấy tờ đã giao rồi Oanh đã cất giữ; Lan là người chứng kiến toàn bộ sự việc. Tại nhà Oanh, Lan mới biết xe là của bạn Thắng và nghĩ bạn Thắng phải đồng ý nên Thắng mới đặt xe. Trong lúc Oanh và Thắng nói chuyện, Lan ra ngoài nghe điện thoại nên không biết Oanh và Thắng nói chuyện gì. Lan không bàn bạc gì với Oanh về việc nhận thế chấp xe của Thắng. Sau khi Oanh không giao tiền cho Thắng thì Lan có gọi điện thoại cho Oanh nhưng Oanh không nhận đã cầm xe và giấy tờ của Thắng.

Chị Tr ... Thuỷ khai nhận: Công ty xây dựng và vận tải ... cho ông Tr ... Tần thuê chiếc xe ô tô nêu trên; hết hạn hợp đồng và ông Tần vẫn có nhu cầu sử dụng nên Công ty để ông Tần tiếp tục thuê và chưa ký lại hợp đồng. Tháng 7 năm 2010, Oanh gọi điện thoại thông báo đang giữ xe ô tô của Công ty, yêu cầu đưa 70.000.000đồng thì trả xe nhưng chị Thuỷ không đồng ý; sau đó, Oanh rút xuống còn 30.000.000đồng và sợ mất xe nên ngày 21/8/2010, chị Thuỷ buộc phải giao cho Oanh là 30.000.000đồng. Ngày 27/8/2010, Cơ quan điều tra đã trao trả cho Công ty ... chiếc xe ô tô và 30.000.000đồng bị chiếm đoạt nên Công ty ... không có yêu cầu gì trong vụ án.

Ông Tr ... Tần khai nhận: Ông Tần thuê xe ô tô của Công ty vận tải ... từ ngày 22/01/2010 với giá thuê mỗi ngày là 500.000 đồng. Ngày 18/3/2010, Thắng mượn xe ô tô, nói đi có việc và viết 01 giấy mượn xe hẹn ngày 18/4/2010 sẽ trả xe (*ông Tần không biết Thắng đã đem xe đi đặt*); đến ngày 09/6/2010, Thắng vẫn chưa trả xe và có ý lẩn tránh nên ông Tần đã làm đơn tố cáo. Về tiền thuê xe, ông Tần sẽ có trách nhiệm trả từ ngày 22/01/2010 đến 18/3/2010; từ ngày 18/3/2010 về sau, Thắng có trách nhiệm trả tiền thuê xe. Do ông Tần không biết Thắng đã sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với ông Tr ... Tần.

Kết quả điều tra chưa làm rõ được hành vi của Ng ... Oanh đã chiếm đoạt giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở (*mang tên ông Ng ... nh*), con dấu của Công ty TNHH BH và sổ hộ khẩu của gia đình Thắng; chưa làm rõ được V ... Lan có liên quan cùng Thắng chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách tài liệu liên quan đến các hành vi nêu trên để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

**** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014, Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:***

Tuyên bố bị cáo Ng ... Oanh phạm các tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Cưỡng đoạt tài sản.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139, khoản 1 Điều 135 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi bổ sung năm 2009*);

- Xử phạt bị cáo Ng ... Oanh 07 (*bảy*) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 (*một*) năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Ng ... Oanh phải chấp hành hình phạt chung của cả hai

tội là 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Tr ... Thắng 07 (bảy) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 140 Bộ luật hình sự; quyết định về bồi thường dân sự, các điều kiện về thi hành án dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2014, bị cáo Ng ... Oanh có đơn kháng cáo với nội dung kêu oan, không phạm tội.

Ngoài ra, bị cáo Tr ... Thắng có đơn kháng cáo ngày 29/9/2014 với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

*** Tại bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:**

Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Ng ... Oanh:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139, khoản 1 Điều 135 và Điều 50 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Ng ... Oanh 07 (bảy) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 (một) năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Ng ... Oanh phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ng ... Oanh phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định chấp nhận kháng cáo và xử phạt bị cáo Tr ... Thắng 06 năm, 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 13/4/2016, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có Kháng nghị số 06/KNGĐT- VC1- V1, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử Giám đốc thẩm; hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ...; giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm điều tra lại theo quy định pháp luật.

*** *Tại quyết định Giám đốc thẩm số 27/2017/HS- GĐT ngày 09/3/2017, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã quyết định:***

Không chấp nhận Kháng nghị số 06/KNGĐT- VC1- V1 ngày 13/4/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Ngày 11/9/2017, Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao có Kháng nghị số 21/2017/KN- HS, đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xét xử Giám đốc thẩm; hủy Quyết định Giám đốc thẩm số 27/2017/HS- GĐT ngày 09/3/2017 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội, Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội về phần tội danh “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và quyết định tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Ng ... Oanh; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận ... để xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

*** *Tại quyết định Giám đốc thẩm số 02/2018/HS- GĐT ngày 14/3/2018, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quyết định:***

1. Hủy Quyết định Giám đốc thẩm số 27/2017/HS- GĐT ngày 09/3/2017 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội và Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về quyết định về tội danh và hình phạt của tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, phần quyết định tổng hợp hình phạt, án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Ng ... Oanh.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

*** *Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ hai:*** Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo và sửa một phần bản án sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 176, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ng ... Oanh từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Chiếm giữ trái phép tài sản; tổng hợp với hình phạt 01 năm tù về tội Cố ý chiếm đoạt tài sản, bị cáo Ng ... Oanh phải chấp hành hình phạt chung từ 03 năm, 06 tháng đến 04 năm

tù; các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 không bị kháng cáo, các quyết định khác của Bản án phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 không bị kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 05/11/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã thụ lý, giải quyết vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 983/2014/HSPT đối với các bị cáo Ng ... Oanh và Tr ... Thắng theo đơn kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

[1.1] Tại bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Ng ... Oanh: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139, khoản 1 Điều 135 và Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ng ... Oanh 07 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 01 năm tù về tội Cường đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ng ... Oanh phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Ng ... Oanh phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định chấp nhận kháng cáo và xử phạt bị cáo Tr ... Thắng 06 năm, 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

[1.2] Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 02/2018/HS- GĐT ngày 14/3/2018, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quyết định hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về quyết định về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp hình phạt, án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Ng ... Oanh; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[1.3] Chấp hành Quyết định Giám đốc thẩm, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm với giới hạn và phạm vi: Xét kháng cáo của bị cáo Ng ... Oanh đối với tội “*Lừa đảo*

chiếm đoạt tài sản”, quyết định tổng hợp hình phạt và trách nhiệm nộp án phí hình sự phúc thẩm của bị cáo Ng ... Oanh.

[1.4] Đối với các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về tội Cưỡng đoạt tài sản đối với bị cáo Ng ... Oanh, về trách nhiệm hình sự của bị cáo Tr ... Thắng thì Hội đồng xét xử trong vụ án này không xem xét, giải quyết do các quyết định này không bị kháng nghị và đã có hiệu lực thi hành.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã 04 lần mở phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều vắng mặt (*bị cáo đều có đơn xin hoãn phiên tòa*); xét thấy bị cáo và những người tham gia tố tụng đã được triệu tập hợp lệ, nhiều lần vắng mặt và sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành phiên tòa theo quy định tại Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện: Sau khi thuê chiếc xe ô tô Hyundai (*biển kiểm soát 30T- 4960*) của Công ty ..., ông Tr ... Tần cho Tr ... Thắng mượn để sử dụng. Do cần tiền để kinh doanh và thông qua giới thiệu của chị V ... Lannên ngày 17/3/2010, Tr ... Thắng đã thế chấp chiếc xe ô tô này cho Ng ... Oanh để vay 200.000.000đồng; sau khi nhận ô tô, chìa khóa và giấy tờ xe (*bản sao*) từ Thắng thì Oanh không giao tiền cho vay và đem xe ô tô gửi tại bãi gửi xe Song Cường. Thắng đã nhiều lần yêu cầu trả lại xe ô tô nhưng Oanh không trả, yêu cầu phải trả nợ đối với khoản nợ do Oanh đã cho chị Lan vay, chị Lan lại cho Kế toán của Công ty BH vay thì mới trả xe ô tô.

[3.1] Chị Vũ Thị Lan, chị Nguyễn Thị Mai (*Kế toán trưởng của Công ty BH*), Tr ... Thắng và Ng ... Oanh đều xác nhận: Trước ngày 17/3/2010 (*ngày Thắng thế chấp xe cho Oanh*) thì Oanh cho chị Lan vay tiền, chị Lan cho chị Mai vay tiền và chị Mai cho Công ty BH (*do Thắng làm Giám đốc*) vay tiền, các bên tham gia giao dịch chưa trả hết tiền vay cho nhau. Bản thân Tr ... Thắng cũng xác nhận Oanh đã nhiều lần nhắn tin yêu cầu Thắng cho trả nợ chị Lan 250.000.000 đồng hoặc chuyển tiền vào tài khoản của Oanh nhưng Thắng không thực hiện; chị Lan cũng gọi điện thoại cho Thắng nói do Lan vay tiền giúp Công ty BH nên Oanh giữ tài sản của Thắng để buộc chị Lan phải trả tiền cho Oanh (*bút lục 45, 54 và 55*). Chị Lan khai nhận: Thắng và chị Lan đã nhiều lần liên lạc với Oanh

để đòi lại tài sản và giấy tờ nhưng Oanh yêu cầu chị Lan phải trả tiền đã vay; hiện nay, chị Lan còn nợ Oanh là 127.000.000đồng (*bút lục 99*).

[3.2]. Như vậy, do Tr ... Thắng và chị V ... Lan không trả nợ nên Oanh đã chiếm giữ trái phép và không trả lại xe ô tô theo yêu cầu của Thắng (*người quản lý hợp pháp tài sản*); mục đích là nhằm buộc Thắng hoặc chị Lan phải trả tiền, Oanh không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe ô tô nêu trên; kết luận định giá tài sản xác định trị giá chiếc xe ô tô do Oanh đã chiếm giữ trái phép là 270.000.000đồng. Hành vi của Ng ... Oanh đã phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội chiếm giữ tài sản trị giá 200.000.000đồng trở lên*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) và khoản 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[3.3] Với hành vi của Ng ... Oanh đã chiếm giữ trái phép tài sản (*trị giá 270.000.000đồng*) mặc dù người quản lý hợp pháp tài sản (*Thắng*) đã nhiều lần yêu cầu giao lại tài sản, Bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo Ng ... Oanh phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) là không phù hợp các chứng cứ của vụ án, lời khai của các bên và mục đích của Ng ... Oanh. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ng ... Oanh về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tuyên bố bị cáo Ng ... Oanh phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*”. Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đang có hiệu lực thi hành và quy định tại khoản 2 Điều 176 của Bộ luật Hình sự năm 2015 không gây bất lợi cho bị cáo so với quy định tại khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ng ... Oanh.

[3.4] Hành vi phạm tội của bị cáo Ng ... Oanh là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự, trị an xã hội nên cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo Oanh không có các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự; “*tài sản đã được thu hồi và trả lại chủ sở hữu*” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, giá trị tài sản, hậu quả xảy ra, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thái độ chấp

hành pháp luật của bị cáo, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Oanh phải chấp hành mức hình phạt cao trong khung hình phạt để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HSST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ... đã kết án bị cáo Oanh về các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Cưỡng đoạt tài sản*”, quyết định tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo Oanh; Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Oanh; quyết định của bản án phúc thẩm về tội Cưỡng đoạt tài sản đối với bị cáo Oanh đã có hiệu lực pháp luật và không kháng nghị; quyết định của Bản án phúc thẩm về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với bị cáo Oanh đã bị hủy theo thủ tục Giám đốc thẩm. Vì vậy, sau khi kết án bị cáo Oanh về tội Chiếm giữ trái phép tài sản, Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Oanh về cả hai tội theo khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[5] Do cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm nên bị cáo Ng ... Oanh không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ Điều 351, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2014/HS- ST ngày 15/9/2014 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội về quyết định về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và quyết định tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Ng ... Oanh; như sau:

Tuyên bố bị cáo Ng ... Oanh phạm tội Chiếm giữ trái phép tài sản;

Áp dụng khoản 2 Điều 176, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo Ng ... Oanh 04 (*bốn*) năm tù về tội Chiếm giữ trái phép tài sản.

Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản tại Bản án hình sự phúc thẩm số 209/2015/HSPT ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân

dân thành phố Hà Nội thành hình phạt chung, buộc bị cáo Ng ... Oanh phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội (*tại hai bản án*) là 05 (*năm*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Bị cáo Ng ... Oanh không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm đối về bồi thường dân sự, các điều kiện thi hành án dân sự và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...;
- Bị cáo Ng ... Oanh;
- Bị hại và các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH